TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 1370/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 22/8/2022
V/v Ly hôn.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Nở

2/ Ông Phạm Văn Thanh

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Võ Thị Thoa – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 22 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 268/2022/TLST-HNGĐ ngày 09/6/2022 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1188/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Huỳnh Minh Đ, sinh năm 1991 (vắng mặt, có đơn yêu cầu vắng mặt); Địa chỉ: 29/11/8 T 22, phường T, Quận 12, Thành phố H.

Bị đơn: Bà Nguyen Tien E(E Tien Nguyen/Nguyen E Tien), sinh năm 1991 (vắng mặt, có đơn yêu cầu vắng mặt).

Địa chỉ: 6113 Teresa Lane, Rowlett, TX 75089, Hoa Kỳ.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn (để nhận giấy tờ liên quan đến vụ án, bản án, quyết định của Tòa án): Bà Huỳnh Vương Phương A, sinh năm 1998 (vắng mặt, có đơn yêu cầu vắng mặt); Địa chỉ: 350/34 đường số 10, Phường 9, quận G, Thành phố H(Theo giấy ủy quyền ngày 21/6/2022 được Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Houston, Hoa Kỳ chứng nhận hợp pháp hóa lãnh sự ngày 21/6/2022).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nguyên đơn ông Huỳnh Minh Đ trình bày:

Ông và bà Nguyen Tien E(E Tien Nguyen/Nguyen E Tien) tự nguyện kết hôn vào năm 2020 theo giấy chứng nhận kết hôn số 043 ngày 13/3/2020 tại Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Sau khi kết hôn bai bên không chung sống với nhau do bà Nguyen Tien E(E Tien Nguyen/Nguyen E Tien) phải quay trở về Hoa Kỳ làm việc. Từ năm 2020

đến nay hai bên vẫn liên lạc với nhau qua điện thoại, tuy nhiên do ảnh hưởng của dịch Covid 19 nên hai bên không thể gặp mặt nhau trong một thời gian dài. Do khoảng cách địa lý và chênh lệch về múi thời gian giữa hai nước nên hai bên không có nhiều thời gian quan tâm chăm sóc và vun vén hạnh phúc gia đình dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt. Hai bên đã nhiều lần nói chuyện với nhau để giải quyết những vấn đề tồn tại giữa hai vợ chồng nhằm hàn gắn nhưng không được. Thực tế hai bên đã sống ly thân, mỗi người sống một nơi, điều kiện sống chung không có việc hàn gắn là không thể thực hiện được nên ông yêu cầu được ly hôn với bà Nguyen Tien E(E Tien Nguyen/Nguyen E Tien) để có điều kiện ổn định cuộc sống.

Về con chung: Không có con chung.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn bà Nguyen Tien E(E Tien Nguyen/Nguyen E Tien) trình bày tại bản tự khai ngày 21/6/2022 được Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Houston, Hoa Kỳ chứng nhận hợp pháp hóa lãnh sự ngày 21/6/2022 có nội dung như sau: Bà và Huỳnh Minh Đ kết hôn vào năm 2020 theo giấy chứng nhận kết hôn số 043 ngày 13/3/2020 tại Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Về quá trình chung sống và mâu thuẫn bà thống nhất như trình bày của ông Huỳnh Minh Đ. Bà được biết ông Huỳnh Minh Đ đang yêu cầu ly hôn với bà tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Đối với yêu cầu của ông Huỳnh Minh Đ bà có ý kiến như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà đồng ý ly hôn với ông Huỳnh Minh Đ.

Về con chung: Không có

Về tài sản chung: Không có

Về nợ chung: Không có

Tại phiên tòa sơ thẩm : Nguyên đơn ông Huỳnh Minh Đ, bị đơn bà Nguyen Tien E(E Tien Nguyen/Nguyen E Tien) đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án :

Nguyên đơn ông Huỳnh Minh Đ đang cư trú tại Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam có đơn xin ly hôn với bị đơn bà Nguyen Tien E(E Tien Nguyen/Nguyen E Tien) đang cư trú tại Hợp chúng quốc Hoa Kỳ, đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 37 ; Điều

38 ; Điều 40; Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 123 luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2] Về tố tụng:

Tòa án đã triệu tập hợp lệ các bên tham gia phiên tòa, nguyên đơn ông Huỳnh Minh Đ, bị đơn bà Nguyen Tien E(E Tien Nguyen/Nguyen E Tien) đều có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ quy định tại Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định của pháp luật.

Tòa án không tiến hành thu thập chứng cứ nên vụ án không thuộc trường hợp Viện kiểm sát tham gia phiên tòa sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[3] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Nguyên đơn ông Huỳnh Minh Đ bị đơn bà Nguyen Tien E(E Tien Nguyen/Nguyen E Tien) có đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn vào sổ đăng ký kết hôn số 043 ngày 13/3/2020 tại Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Theo ông Huỳnh Minh Đ và bà Nguyen Tien E(E Tien Nguyen/Nguyen E Tien) trình bày: Sau khi kết hôn bai bên không chung sống với nhau do bà Nguyen Tien E(E Tien Nguyen/Nguyen E Tien) phải quay trở về Hoa Kỳ làm việc. Từ năm 2020 đến nay hai bên chỉ liên lạc với nhau qua điện thoại, do ảnh hưởng của dịch Covid 19, khoảng cách địa lý và chênh lệch về múi thời gian giữa hai nước nên hai bên không có nhiều thời gian quan tâm chăm sóc và vun vén hạnh phúc gia đình và thực tế cũng không chung sống cùng nhau dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt. Hai bên đã nhiều lần nói chuyện với nhau để giải quyết những vấn đề tồn tại giữa hai vợ chồng nhằm hàn gắn nhưng không được. Thực tế hai bên đã sống ly thân, mỗi người sống một nơi, điều kiện sống chung không có việc hàn gắn là không thể thực hiện được.

Nay ông Đạt nhận thấy không còn tình cảm với bà Nguyen Tien E(E Tien Nguyen/Nguyen E Tien), hôn nhân không hạnh phúc nên ông yêu cầu được ly hôn để ổn định cuộc sống. Về phía bà Nguyen Tien E(E Tien Nguyen/Nguyen E Tien) có bản tự khai ngày ngày 21/6/2022 được Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Houston, Hoa Kỳ chứng nhận hợp pháp hóa lãnh sự ngày 21/6/2022, đồng ý ly hôn theo yêu cầu của ông Huỳnh Minh Đ.

Xét thấy, vợ chồng có quyền, nghĩa vụ yêu thương, tôn trọng và cùng có trách nhiệm quan tâm, chăm sóc giúp đỡ nhau cùng tiến bộ, xây dựng gia đình hạnh phúc, đây cũng là mục đích của hôn nhân. Do điều kiện khách quan nên thực tế vợ chồng ông Huỳnh Minh Đ, bà Nguyen Tien E(E Tien Nguyen/Nguyen E Tien) đã không còn chung sống và thống nhất được với nhau về nơi ở chung dẫn đến mâu thuẫn, bất đồng kéo dài, tình cảm phai nhạt, cả hai đã cố gắng hàn gắn nhưng không có kết quả, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông Huỳnh Minh Đ xin ly hôn và bà Nguyen Tien E(E Tien Nguyen/Nguyen E Tien) đồng ý

thuận tình ly hôn là có cơ sở, phù hợp quy định của pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Ông Huỳnh Minh Đ và bà Nguyen Tien E(E Tien Nguyen/Nguyen E Tien) đều khai không có nên không xét.

[4] Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn: 300.000 đồng nguyên đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Ông Huỳnh Minh Đ và bà Nguyen Tien E(E Tien Nguyen/Nguyen E Tien) được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 37; Điều 38; Điều 40; Điều 147; Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 273; Điều 469; khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 56 ; Điều 57; Điều 122; Điều 123; Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016.UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ luật Thi hành án dân sự 2008 đã sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Tuyên xử :

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Huỳnh Minh Đ.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Ông Huỳnh Minh Đ được ly hôn với bà Nguyen Tien E(E Tien Nguyen/Nguyen E Tien).

2/ Về con chung : Không có

3/ Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

4/ Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn: 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng ông Huỳnh Minh Đ phải chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền ông Huỳnh Minh Đ đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA/2021/0002362 ngày 07/6/2022 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Huỳnh Minh Đ đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5/ Ông Huỳnh Minh Đ được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ. Bà Nguyen Tien E(E Tien Nguyen/Nguyen E Tien) được quyền kháng cáo trong hạn 01 (một) tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tối cao;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- Cục Thi hành án dân sự TP.HCM;
- UBND quận Gò Vấp, TP.HCM;
- Đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thu Phương